TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 05 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2026/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1978

Trú tại: Thôn D, xã B, tỉnh Khánh Hòa (Trước đây là Thôn D, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Hữu H, trú tại Số B, ấp Q, xã G, tỉnh Vĩnh Long (Trước đây là Số B, ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre) là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền ngày 13 tháng 6 năm 2025).

- *Bị đơn:*

1. Anh Đặng Văn P, sinh năm 1984

2. Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1985

Cùng trú tại: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang).

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Chị Đỗ Ngọc V, trú tại Số A, ấp N, xã B, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn (Văn bản uỷ quyền ngày 28 tháng 3 năm 2026 và ngày 31 tháng 3 năm 2026).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Văn phòng C

Địa chỉ: Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Hữu H là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và chị Đỗ Ngọc V là người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn cùng thống nhất thoả thuận:

- Chị Nguyễn Thị A và anh Đặng Văn P, chị Huỳnh Thị T thống nhất hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được công chứng tại Văn phòng C, số công chứng 2994, Quyển số 01/2023TP/CC - SCC/HĐGD ngày 04/10/2023 đối với thửa đất số 152, tờ bản đồ số 02, diện tích 512,3m^2 địa chỉ tại ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS01060 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 29/3/2023 cho anh Đặng Văn P.

- Anh Đặng Văn P, chị Huỳnh Thị T đồng ý hoàn trả số tiền nợ gốc cho chị Nguyễn Thị A là 500.000.000 đồng và số tiền lãi là 124.500.000 đồng, tổng cộng là 624.500.000 đồng.

- Về phương thức trả nợ: Chị Nguyễn Thị A đồng ý cho anh Đặng Văn P, chị Huỳnh Thị T trả số tiền 624.500.000 đồng trong thời hạn 02 tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Chị Nguyễn Thị A đồng ý trả lại anh Đặng Văn P, chị Huỳnh Thị T bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS01060 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 29/3/2023 cho anh Đặng Văn P khi anh Đặng Văn P, chị Huỳnh Thị T trả hết số tiền 624.500.000 đồng.

Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị A chịu 7.245.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001901 ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị A phải nộp tiếp số tiền là 6.945.000 đồng.

- Anh Đặng Văn P và chị Huỳnh Thị T chịu 7.245.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004535 ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên hoàn lại anh Đặng Văn P, chị Huỳnh Thị T số tiền là 5.055.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Kim Hằng